

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Kế hoạch số 76-KH/TU ngày 15/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư (khóa XIII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban Nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 06-CT/TW); Kế hoạch số 76-KH/TU ngày 15/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 76-KH/TU).

b) Đẩy mạnh công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới, thực hiện mục tiêu xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh theo Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tạo nền tảng để xây dựng xã hội hạnh phúc và động lực cho sự phát triển bền vững đất nước.

c) Xác định những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030 của các cơ quan, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh và cấp huyện nhằm tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc xây dựng gia đình trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

a) Triển khai hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW, Kế hoạch số 76-KH/TU phù hợp với yêu cầu thực tiễn của đơn vị, địa phương nhằm nâng cao nhận thức và năng lực tổ chức thực hiện công tác gia đình của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể các cấp trong tỉnh.

b) Lồng ghép công tác xây dựng gia đình với các nội dung, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị, địa phương.

c) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Tổ chức triển khai quán triệt nội dung Chỉ thị số 06-CT/TW, Kế hoạch số 76-KH/TU đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh; đưa việc triển khai thực hiện công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới trở thành nội dung quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ hàng năm.

2. Tổ chức thực hiện hệ thống chính sách, pháp luật về gia đình và các lĩnh vực có liên quan đến gia đình theo hướng lấy hoạt động gia đình là trọng tâm, đảm bảo sự gắn kết của xã hội và vai trò của gia đình nhằm thực hiện mục tiêu xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh theo tinh thần Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng về “Đẩy mạnh phát triển văn hóa, tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, xây dựng gia đình hạnh phúc”.

3. Căn cứ Chỉ thị số 06-CT/TW, Kế hoạch số 76-KH/TU, ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện xây dựng danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực gia đình; phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ xã hội cơ bản đối với gia đình; hỗ trợ về kiến thức xây dựng gia đình phát triển bền vững, hạnh phúc và thực hiện bình đẳng giới; huy động các cá nhân, tổ chức xã hội, cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ gia đình và chăm lo giúp đỡ, hỗ trợ các gia đình nghèo, khó khăn; bảo đảm gia đình được tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản công bằng, bình đẳng, thuận lợi; gắn việc thực hiện công tác xây dựng gia đình với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

4. Đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về gia đình bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, thống nhất, gắn kết với các lĩnh vực dân số, bình đẳng giới và trẻ em. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nhân lực làm công tác gia đình theo hướng tích hợp đa ngành, phân định rõ đào tạo chuyên môn và cán bộ quản lý công tác gia đình. Tiếp tục triển khai thực hiện các mục tiêu của kế hoạch triển khai, thực hiện “Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, trong đó chú trọng việc xây dựng và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới; xây dựng chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình và các chương trình, dự án hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc. Ưu tiên đầu tư cho nghiên cứu khoa học về gia đình; tổ chức các cuộc thi sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật về chủ đề gia đình.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền trên báo chí và mạng xã hội về chính sách, pháp luật trong lĩnh vực gia đình; kiến thức và kỹ năng xây dựng gia đình, các mô hình gia đình tiêu biểu; các rủi ro đối với gia đình, phê phán lối sống thực dụng, tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, các hủ tục trong hôn nhân và gia đình; tăng cường phòng, chống tệ nạn xã hội xâm nhập và ảnh hưởng đến đời

sống, hạnh phúc, phá hỏng sự bền vững của gia đình, ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của xã hội.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW, Kế hoạch số 76-KH/TU; định kỳ thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn chi ngân sách Nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách hiện hành.

2. Các sở, ban, ngành của tỉnh và các huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng dự toán thực hiện Kế hoạch này cùng với thời điểm xây dựng dự toán ngân sách hàng năm, tổng hợp gửi Sở Tài chính để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Sử dụng kinh phí đúng định mức, tiêu chuẩn và chế độ đã quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW, Kế hoạch số 76-KH/TU.

b) Tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình giai đoạn 2021 - 2030, định hướng đến 2045; Chương trình phòng, chống bạo lực gia đình; Chương trình giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình; các chương trình, dự án hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc; danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực gia đình; xây dựng dữ liệu quốc gia về gia đình và tổ chức các cuộc thi sáng tác các tác phẩm văn học nghệ thuật ngợi ca về gia đình, xây dựng gia đình hạnh phúc.

c) Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng chương trình giáo dục về gia đình theo giá trị chung của gia đình truyền thống; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai và các sở, ngành liên quan đẩy mạnh việc tuyên truyền xây dựng gia đình, kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình và các mô hình gia đình tiêu biểu.

d) Rà soát các chính sách đối với gia đình và công tác quản lý nhà nước về gia đình; chủ trì, phối hợp các cơ quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về gia đình theo hướng lấy hoạt động gia đình, con người phát triển toàn diện làm trọng tâm; đồng thời bố trí kinh phí cho công tác xây dựng gia đình thông qua các đề án phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình mục tiêu quốc gia.

e) Hàng năm, tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch số 76-KH/TU ngày 15/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư (khóa

XIII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương củng cố kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về công tác gia đình từ tỉnh đến cơ sở đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, thống nhất, gắn kết với các lĩnh vực dân số, bình đẳng giới và trẻ em. Trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng tạo điều kiện để cán bộ làm công tác gia đình tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ làm tốt hơn nhiệm vụ của mình.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, lồng ghép các chính sách về công tác xây dựng gia đình vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hàng năm và giai đoạn theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

4. Sở Tài chính

Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng các đơn vị liên quan, tổng hợp kinh phí, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tăng cường các hoạt động thực hiện đạt hiệu quả cao về chương trình xây dựng nông thôn mới; phổ biến kiến thức khoa học, kỹ thuật nông nghiệp; tăng cường các hoạt động hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ, chế biến sản phẩm để hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình.

6. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

a) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình giảm nghèo bền vững, dạy nghề, tạo việc làm, đảm bảo chính sách, chế độ ưu đãi đối với các gia đình thương binh, liệt sĩ, chính sách bảo trợ xã hội, chính sách bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

b) Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan có liên quan xây dựng chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong gia đình, chăm sóc, phụng dưỡng người cao tuổi trong gia đình và phòng, chống các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành liên quan tuyên truyền pháp luật, các chủ trương, chính sách liên quan đến công tác gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình; tập huấn nâng cao kỹ năng tư vấn, hòa giải cho cán bộ cơ sở.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lồng ghép nội dung bổ sung kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc; phòng, chống bạo lực trong gia đình, bạo lực học đường vào chương trình học ngoại khóa phù hợp với từng cấp học; chú trọng phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong quản lý, giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên.

9. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành liên quan thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học về gia đình; phổ biến, tuyên truyền kết quả triển khai thực hiện trong toàn tỉnh. Tăng cường chuyển giao khoa học và công nghệ đến khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn để phát triển kinh tế gia đình.

10. Công an tỉnh

Công an tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về gia đình, bạo lực gia đình trong phạm vi chức năng nhiệm vụ được giao.

11. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành liên quan cung cấp thông tin và định hướng tuyên truyền cho các cơ quan báo chí về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về gia đình, về phong tục, tập quán, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình; về phòng, chống bạo lực gia đình.

12. Ban Dân tộc tỉnh

Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành liên quan xây dựng kế hoạch, tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình; bình đẳng giới... cho đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.

13. Các Sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm lồng ghép thực hiện các nội dung liên quan đến công tác gia đình trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác gia đình gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo qui định.

14. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Căn cứ vào Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, xây dựng kế hoạch thực hiện của địa phương và chỉ đạo, tổ chức triển khai có hiệu quả các nội dung nhiệm vụ đã được xác định trong Kế hoạch này.

b) Chỉ đạo việc xây dựng chương trình, kế hoạch về công tác gia đình gắn với chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tổ chức, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác gia đình tại địa phương; chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục thực hiện chính sách, pháp luật về gia đình, xóa bỏ các hủ tục về hôn nhân gia đình; thực hiện bình đẳng giới, nâng cao vai trò, vị thế, phẩm chất của phụ nữ trong gia đình và xã hội; thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình, thường xuyên thực hiện thống kê rà soát số liệu về gia đình, xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình nhằm phục vụ công tác hoạch định chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và giai đoạn của địa phương.

c) Bố trí ngân sách cho công tác gia đình theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

15. Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

a) Truy tố, xét xử theo đúng thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật liên quan tới gia đình và việc thực hiện luật pháp, chính sách gia đình.

b) Phối hợp hỗ trợ cơ quan quản lý nhà nước về gia đình thống kê số liệu liên quan đến xử lý, truy tố, xét xử các hành vi vi phạm pháp luật liên quan tới gia đình và việc thực hiện luật pháp, chính sách gia đình.

16. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

a) Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông của tỉnh thường xuyên tuyên truyền nội dung về xây dựng gia đình phù hợp với tình hình mới.

b) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các cơ quan có liên quan theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện nội dung Kế hoạch này.

17. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tỉnh

a) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tỉnh phối hợp tham gia thực hiện Kế hoạch; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; nâng cao chất lượng chương trình xây dựng gia đình văn hóa làm nội dung trọng tâm, cơ sở để xây dựng danh hiệu ấp, khu phố văn hóa; giám sát thực hiện chính sách, pháp luật về công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới.

b) Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chú trọng xây dựng, nhân rộng các mô hình xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, đặc biệt là mô hình “xây dựng gia đình 5 không 3 sạch”; phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc tổ chức thực hiện Đề án 938 “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017 – 2027”.

c) Đề nghị Hội Nông dân tỉnh chú trọng tuyên truyền, vận động nông dân, đặc biệt là nam giới thực hiện kế hoạch; xây dựng và nhân rộng mô hình gia

đình nông dân tiến bộ, hạnh phúc, không có bạo lực gia đình, không có tệ nạn xã hội.

d) Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh chú trọng việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho thanh niên về trách nhiệm xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.

đ) Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động công nhân, viên chức và người lao động trong tỉnh thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình, xây dựng gia đình hạnh phúc và phát triển bền vững.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh. Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh và các đơn vị có liên quan trong chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này; trước ngày 30/11 hàng năm, các sở, ngành, địa phương báo cáo gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và Tỉnh ủy theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại mục IV;
- CVP, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng